

MÔN: TOÁN

(Thời gian làm bài 40 phút, không kể thời gian giao đề)

Học sinh làm bài trực tiếp lên đề kiểm tra

Điểm bài kiểm tra		Họ, tên và chữ ký	Số phách
Bảng số	Bảng chữ	- Giám khảo số 1 - Giám khảo số 2	

MÃ ĐỀ: 101

Từ câu 1 đến câu 24 mỗi câu 0,25 điểm, học sinh khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

Câu 25, 26 học sinh làm vào phần để trống của câu tương ứng.

I. TRẮC NGHIỆM (6 điểm)

Câu 1: Ngày 04/6/2019 là Thứ Tư. Hỏi ngày 05/6/2020 là thứ mấy?

- A. Thứ Tư B. Thứ Sáu C. Thứ Ba D. Thứ Năm

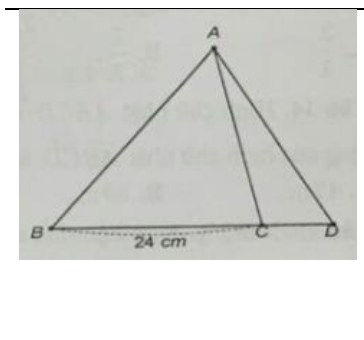
Câu 2: Trong hình bên, diện tích tam giác

ABC bằng $72cm^2$, diện tích tam giác

ACD bằng $24cm^2$, $BC = 24\text{ cm}$

Độ dài CD là:

- A. 12cm B. 8cm
C. 9cm D. 6cm



Câu 3: 9 phút 12 giây bằng:

- A. 9,6 phút B. 9,12 phút C. 9,2 phút D. 9,5 phút

Câu 4: Vận tốc nước chảy của dòng công là 18m/phút. Một người bơi xuôi dòng sông 800m hết 8 phút. Cũng với vận tốc như vậy, người đó bơi ngược dòng hết đoạn sông 800m đó trong thời gian:

- A. 9 phút 45 giây B. 12 phút 30 giây C. 12 phút 50 giây D. 15 phút

Câu 5: Nhà An có bể chứa hình hộp chữ nhật có chiều dài 1,8m, chiều rộng 1,5m, chiều cao 1m. Trong bể đã có 800 lít nước và $1\text{ dm}^3 = 1\text{ lít}$. Như vậy để bể đầy nước thì phải đổ thêm vào số bể lít nước là?

- A. 2700 lít nước B. 1900 lít nước C. 3500 lít nước D. 26200 lít nước

Câu 6: Trong các phân số sau, phân số nào nhỏ hơn $\frac{5}{9}$?

- A. $\frac{55}{100}$ B. $\frac{25}{45}$ C. $\frac{21}{36}$ D. $\frac{5}{8}$

Họ, tên và chữ ký
Cán bộ coi kiểm tra số 1

Cán bộ coi kiểm tra số 2

Số phách

KIỂM TRA NĂNG LỰC ĐẦU VÀO
LỚP 6 TRƯỜNG THCS TRỌNG
ĐIỂM NĂM HỌC 2019 - 2020

Họ và tên thí sinh:

Ngày, tháng, năm sinh

Số báo danh

CHÚ Ý:

Học sinh phải ghi đầy đủ các mục ở trên theo sự hướng dẫn của cán bộ kiểm tra.

Học sinh không được ký tên hay dùng bất cứ ký hiệu gì để đánh dấu bài kiểm tra.

Câu 7. Chuyển $5\frac{8}{9}$ thành phân số ta được:

- A. $\frac{13}{9}$ B. $\frac{53}{9}$ C. $\frac{22}{9}$ D. $\frac{40}{9}$

Câu 8: Một máy tự động cứ 2 phút 24 giây lắp được một chi tiết máy. Với thời gian như vậy, máy đó lắp được 50 chi tiết máy trong thời gian là?

- A. 1 giờ 52 phút B. 1 giờ 20 phút C. 1 giờ 42 phút D. 2 giờ

Câu 9. Tổng hai số bằng 300, số lớn bằng $\frac{3}{2}$ số bé. Khi đó số bé là:

- A. 180 B. 120 C. 100 D. 60

Câu 10: Biết 15% số X cộng 30% số X thì được 112,5. Khi đó số X là:

- A. 150 B. 200 C. 250 D. 120

Câu 11. Tỉ số phần trăm giữa 9,25 với 25 là:

- A. 7,3% B. 3,7% C. 37% D. 7,3%

Câu 12. Một người đi xe đạp quãng đường 18km hết 1,5 giờ. Nếu đi với vận tốc như vậy thì người đó đi hết quãng đường 30km trong thời gian là:

- A. 5 giờ B. 3 giờ C. 2 giờ 30 phút D. 2 giờ 50 phút

Câu 13. Phân số bằng phân số $\frac{14}{21}$ là:

- A. $\frac{2}{3}$ B. $\frac{2}{7}$ C. $\frac{10}{17}$ D. $\frac{3}{2}$

Câu 14. Hình chữ nhật ABCD có chu vi 86m, chiều dài là 26m. Chiều rộng của hình chữ nhật ABCD là:

- A. 17m B. 60m C. 34m D. 25m

Câu 15. Một lớp có số học sinh nam ít hơn học sinh nữ là 8 bạn. Biết số học sinh nam trong lớp là 16. Tỉ số phần trăm giữa học sinh nữ và số học sinh cả lớp là?

- A. 40% B. 20% C. 75% D. 60%

Câu 16. 24 tấn 6 tạ bằng bao nhiêu kg

- A. 24600kg B. 2460kg C. 24006kg D. 24060kg

Câu 17. Cho $A = 9 + 99 + 999 + \dots + \underbrace{999}_{(2019 \text{ chữ số } 9)}$

- A. 2033 B. 2034 C. 2034 D. 2013

Câu 18. Một thửa ruộng hình vuông có chu vi 240m. Nếu trung bình $1dm^2$ thu hoạch được 60kg, thì cả ruộng đó thu hoạch số kg thóc là:

- A. 21600kg B. 864000kg C. 86400kg D. 2106kg

Câu 19. Lớp 5A có 4 tổ là Tổ 1, Tổ 2, Tổ 3 và Tổ 4. Trong đợt thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam, số điểm 10 của tổ 1 bằng $\frac{1}{3}$ tổng số điểm 10 của ba tổ còn lại; số điểm 10 của tổ 2 bằng $\frac{1}{4}$ tổng số điểm 10 của 3 tổ còn lại; số điểm 10 của tổ 3 bằng $\frac{1}{5}$ của 3 tổ còn lại

còn tổ 4 có 46 điểm 10. Hỏi cả lớp 5A đạt được bao nhiêu điểm 10 trong đợt thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam

- A. 180 B. 120 C. 150 D. 240

Câu 20. Rút gọn phân số $\frac{151515}{757575}$ ta được phân số:

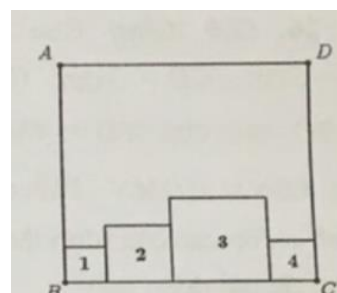
- A. $\frac{1}{7}$ B. $\frac{1}{5}$ C. $\frac{151}{757}$ D. $\frac{111}{777}$

Câu 21. Biểu thức $\frac{16,2'5,7' - 3,7'16,2 + 7,8'48 - 46'7,8}{11,2 + 12,3 + 13 - 12,6 - 11,5 - 10,4}$ có giá trị là:

- A. 24 B. 12 C. 23 D. 48

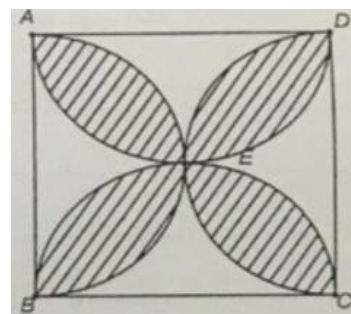
Câu 22. Biểu diễn hình vuông ABCD là 36 cm^2 . Tổng chu vi của bốn hình vuông 1, 2, 3, 4 bằng:

- A. 24 cm B. 18 cm
C. 36 cm D. 12 cm



Câu 23. Cho hình vuông ABCD, các nửa đường tròn có đường kính là các cạnh của hình vuông cắt nhau tại E tạo thành bông hoa bốn cánh. Cho bán kính của các nửa đường tròn đều là 2cm. Diện tích bông hoa phần gạch chéo bằng:

- A. $2,28 \text{ cm}^2$ B. $9,12 \text{ cm}^2$
C. $6,88 \text{ cm}^2$ D. $4,56 \text{ cm}^2$



Câu 24. Tích $1 - \frac{1}{2}, 1 - \frac{1}{3}, 1 - \frac{1}{4}, 1 - \frac{1}{5}$ có giá trị là:

- A. $2\frac{43}{60}$ B. $\frac{1}{5}$ C. $\frac{1}{20}$ D. $\frac{119}{120}$

II. TỰ LUẬN (4 điểm)

Câu 25. (2 điểm) Hiện nay, tuổi của bố gấp 4 lần tuổi con. Sau 20 năm nữa, tuổi của bố gấp 2 lần tuổi của con. Hỏi hiện nay tuổi của bố và tuổi của con là bao nhiêu?

.....

.....

.....

.....

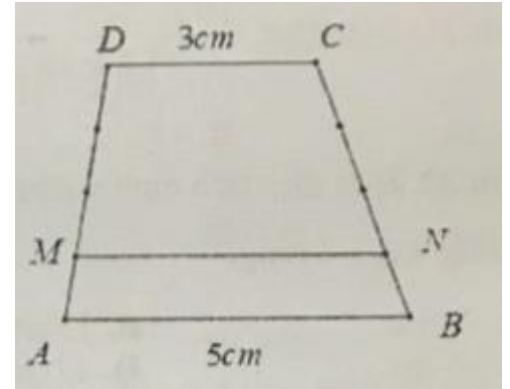
.....

.....

.....

.....

Câu 26. (2 điểm) Cho hình thang ABCD có độ dài hai đáy là $AB = 5\text{cm}$, $CD = 3\text{cm}$. Các điểm M, N nằm lần lượt nằm trên các cạnh AD, BC sao cho $AD = 4MA$; $BC = 4NB$. Chia ABCD thành hai hình thang ABNM, CDMN. Biết diện tích hình thang ABCD bằng 16cm^2



- Tính chiều cao của hình thang ABCD
- Tính độ dài đoạn thẳng MN